



**RESEARCH AND USE OF SOME HERBAL FOR PREVENTION
AND TREATMENT OF GARDEN BRICKEN CHICKEN IN TRUNG MON
COMMUNE, YEN SON DISTRICT, TUYEN QUANG PROVINCE**

Tan Trao University, Viet Nam

Email address: hongvan90tq@gmail.com

DOI: 10.51453/2354-1431/2022/807

Article info

Received: 18/06/2022

Revised: 15/07/2022

Accepted: 01/08/2022

Abstract:

This process is carried out in Trung Mon commune, Yen Son district, Tuyen Quang province. Research results have shown that chickens fed with mixed feed supplemented with herbs for disease prevention and treatment have a survival rate of 96%. Body weight of 20-week-old chickens 2592.5g/head. During the rearing process, herbs were used to prevent CRD, E.coli diarrhea, and chickenpox with the respective rates of 89,34%, 90%, and 93,34%. When infected chickens used herbs to treat, chickenpox had the highest cure rate of 90%, E.coli 86,67%, and CRD 81,25%.

Keywords:

*Crossbred Ri chicken,
asthma, E.coli, pox,
prevention and treatment*



NGHIÊN CỨU SỬ DỤNG MỘT SỐ LOẠI THẢO DƯỢC ĐỂ PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH CHO GÀ RI LAI NUÔI THỊT THẢ VƯỜN TẠI XÃ TRUNG MÔN HUYỆN YÊN SƠN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Hồng Vân

Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam

Địa chỉ email: hongvan90tq@gmail.com

DOI: 10.51453/2354-1431/2022/807

Thông tin bài viết	Tóm tắt
<p>Ngày nhận bài: 18/06/2022</p> <p>Ngày sửa bài: 15/07/2022</p> <p>Ngày duyệt đăng: 01/08/2022</p>	<p>Quy trình này được thực hiện tại xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng gà nuôi bằng thức ăn hỗn hợp có bổ sung thảo dược để phòng và trị bệnh có tỷ lệ nuôi sống là 96%. Khối lượng cơ thể gà 20 tuần tuổi 2592,5g/con. Trong quá trình nuôi đã sử dụng thảo dược để phòng bệnh CRD, bệnh tiêu chảy do E.coli, bệnh đậu gà đạt tỷ lệ tương ứng là 89,34%, 90%, 93,34%. Khi gà mắc bệnh đã dùng thảo dược để trị, bệnh đậu gà có tỷ lệ khỏi cao nhất 90%, bệnh tiêu chảy do E. coli 86,67%, bệnh CRD 81,25%.</p>

Từ khóa:

Gà Ri Lai, hen suyễn, E.coli, bệnh đậu, phòng và trị bệnh

1. Đặt vấn đề

Lịch sử hình thành loài người gắn liền với lịch sử của quá trình dùng thuốc. Từ lâu, con người đã biết sử dụng các cây thuốc có nguồn gốc thiên nhiên để phòng trị bệnh cho con người và vật nuôi. Sự khám phá ra các loại thuốc hoá học trị liệu chống vi trùng được sử dụng để phục vụ cho mục đích của con người đã thu được nhiều kết quả có ý nghĩa vô cùng to lớn. Bên cạnh những tác dụng to lớn của thuốc kháng sinh thì cho tới nay, sau trên 60 năm sử dụng thuốc con người đã phải đối mặt với không ít những tác dụng không mong muốn, đó là vi khuẩn đã kháng thuốc, đã xuất hiện nhiều tác dụng phụ có hại Nguyễn Văn Vinh (2010) [6]. Ngoài ra, khi sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi công nghiệp thì thuốc đã tồn dư với thời gian dài gây ra nhiều hậu quả cho con người sử dụng các sản phẩm đó, hậu quả khôn lường là nhiều loại thuốc đã gây tích lũy trong các sản phẩm động vật đã sử dụng kháng sinh và con

người sử dụng qua thời gian sẽ gây nhiều chứng bệnh như suy tuỷ, ung thư, kháng kháng sinh ...Phạm Khắc Hiếu, 2009 [1].

Việt Nam là nước có nguồn dược liệu vô cùng phong phú, các loại thảo dược có sẵn xung quanh chúng ta như: tỏi, gừng, nghệ, sả, mơ lông, bồ kết, cỏ lào, ...đây là những kháng sinh thực vật có tác dụng rất tốt để phòng, trị bệnh. Tuy nhiên, việc sử dụng thảo dược để phòng và trị bệnh cho gia cầm còn hạn chế do người chăn nuôi chưa hiểu hết được các tác dụng của chúng. Việc sử dụng thảo dược để phòng, trị bệnh cho gia cầm sẽ làm giảm được dịch bệnh, quan trọng là hạn chế được hiện tượng kháng kháng sinh, giảm được chi phí sử dụng thuốc kháng sinh, giảm tỷ lệ gà chết, chất lượng thịt gà thơm ngon...mở ra hướng đi mới trong tiếp cận thị trường đối với sản phẩm gà sạch chăn nuôi hữu cơ phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng, Nguyễn Văn Vinh (2010) [6].

Tại Tuyên Quang tình hình chăn nuôi gia cầm trong các năm vừa qua phát triển tốt với tổng đàn là 6.293,69 nghìn con, tăng 3,95% so với năm 2020 (Bộ kế hoạch và đầu tư, 2021) [5], đặc biệt không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tuy nhiên, việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi còn bừa bãi do người chăn nuôi thờ ơ hoặc không hiểu rõ về liều lượng kháng sinh cần thiết, thời gian sử dụng phù hợp, cách ly bao lâu... Do vậy, nguy cơ tồn dư kháng sinh trong sản phẩm động vật tới lúc giết mổ là rất cao, điều đó đã góp phần trực tiếp vào việc tăng tỷ lệ kháng thuốc ở vi khuẩn.

2. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Vật liệu nghiên cứu

Nghiên cứu tác dụng của một số loài thảo dược tỏi, sả, gừng, bồ kết, lá trâu không, lá cọng sắn đến khả năng phòng, trị bệnh cho gà Ri lai thả vườn.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Lựa chọn và xử lý thảo dược

- Lựa chọn 8 thảo dược thường có trong các bài thuốc dùng chữa trị bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Xử lý các loại thảo dược

+ Cây sả: Rửa sạch, bỏ lá già, đập dập đem đun với nước (1kg sả đun 3 lít nước) đun đến khi sôi trong vòng 1 - 1,5 tiếng

+ Tỏi, gừng, mật ong: Dùng 1 kg tỏi, 1 kg gừng đem xay nhuyễn ngâm với 5 lít rượu và 0,5 lít mật ong, dùng túi ni lông bịt lại cho kín hơi rồi đặt nắp kín để trong 2 tuần.

+ Bồ kết: Lấy quả khô cho vào nồi đốt trực tiếp trong chõng gà.

+ Nghệ: Dùng tinh bột trộn vào thức ăn hàng ngày cho gà.

+ Cây trâu không: Rửa sạch, thái nhỏ cho gà ăn trực tiếp.

+ Cây cọng sắn: Rửa sạch, xay nhỏ trộn với tỏi cho gà ăn trực tiếp.

+ Cây thị: Cắt đoạn trải dưới nền chõng gà.

2.2.2. Thử các loại thảo dược trên gà để phòng và trị bệnh

- Nước sả: Dùng cho gà uống thay nước liên tục trong 3 ngày/ tháng từ lúc gà 1 tháng tuổi để phòng bệnh hen suyễn của gà.

- Hỗn hợp rượu tỏi, gừng, mật ong: Dùng cho gà uống, với gà nhỏ từ 5 - 1 30 ngày tuổi dùng 2 - 3 giọt/ con, gà trên 1 - 5 tháng tuổi dùng 4 - 6 giọt/con, dùng liên tục 5 ngày/tháng để phòng bệnh do E.coli.

- Quả bồ kết: Dùng 0,1 lượng bồ kết khô cho vào nồi có chứa than củi đang cháy treo trực tiếp vào chõng đang có gà, dùng 1- 2lần/ tuần tùy vào tình hình thời tiết để phòng bệnh hen suyễn.

- Lá thị: Lấy lá trải đều nền chõng, sau 2 ngày thu lại đốt trước cửa chõng phòng bệnh đậu gà, dùng 2lần/ tuần.

- Bột nghệ: Dùng tinh bột trộn vào thức ăn hàng ngày cho gà với tỷ lệ 2% vào thức ăn, giúp tăng kích thích tiêu hóa tăng trọng nhanh.

- Cây cọng sắn + tỏi : Lấy 3 - 4 lá cây cọng sắn thêm 1 tép tỏi giã nhuyễn cho gà ăn điều trị bệnh bạch lý thương hàn, bệnh về đường tiêu hóa.

- Lá trâu không: Dùng 1 - 2 lá thái nhỏ cho thêm 2 hạt muối cho gà ăn vào buổi sáng và buổi tối điều trị bệnh hen suyễn, hoặc dùng hỗn dịch bôi lên các nốt đậu và vị trí xung quanh trị bệnh đậu gà.

2.2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.2.3.1. Phương pháp bố trí thí nghiệm

- Về phương pháp sử dụng thức ăn

+ Trong giai đoạn úm từ 0 đến 8 tuần tuổi sử dụng 100 % thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, cho ăn tự do chung cho cả 2 lô.

+ Giai đoạn sau 8 tuần sử dụng thức ăn tự phối trộn cho ăn riêng theo từng lô, lô thí nghiệm được bổ sung thêm thảo dược.

- Về phương pháp sử dụng nước uống

+ Lô đối chứng cho uống nước sạch tự do.

+ Lô thí nghiệm cho uống nước pha với thảo dược theo định kỳ.

- Phòng và trị bệnh

+ Phòng bệnh: Tất cả gà ở 2 lô gà đều được phòng vắc xin với bệnh Newcasttle, cầu trùng.

+ Trị bệnh: Gà ở lô thí nghiệm khi mắc bệnh điều trị bệnh bằng thảo dược, gà ở lô đối chứng khi mắc bệnh sử dụng kháng sinh để điều trị.

Bảng 2.1: Các loại thuốc trị bệnh cho đàn gà tại trại

TT	Tên thuốc	Phòng/ trị bệnh	Liều lượng	Đường đưa thuốc
1	Vn.coliamox 50%	Phòng viêm phổi và các bệnh về đường ruột như CRD, <i>E.coli</i> , thương hàn, tụ huyết trùng...	Ngày 1: 100g/ 30l nước Ngày 2: 120g/ 30l nước Ngày 3: 140g/ 35l nước Ngày 4: 140g/ 40l nước	Đường uống (buổi chiều)
2	Tylosin (từ 1-5 ngày tuổi)	Phòng các bệnh nhiễm khuẩn đường hô hấp gây do <i>Mycoplasma</i> như: CRD, hen	Ngày 1: 60g/ 30l nước Ngày 2: 70g/ 30l nước Ngày 3: 80g/ 35l nước Ngày 4: 90g/ 40l nước	Đường uống (buổi sáng)

3	Doxycycline	Điều trị hen	16g/ 80l nước Uống liên tục 3 ngày	Đường uống (buổi chiều)
4	Tetramycin	Điều trị đậu gà	Ngày 1: 1 giọt/vết đậu Ngày 2: 1 giọt/vết đậu Ngày 2: 1 giọt/vết đậu	Đường da (buổi sáng, chiều)

Bảng 2.2: Các loại thuốc trị bệnh cho đàn gà tại trại

TT	Tên thuốc	Trị bệnh	Liều lượng	Đường đưa thuốc
1	Tỏi sống Lá cọng sắn	Tiêu chảy do <i>E.coli</i>	2-3 lá cọng sắn + 2 tép tỏi sống/7 ngày	Đường ăn (buổi sáng)
2	Tỏi sống Lá trà không	Hen suyễn	2 lá trà không + 1 tép tỏi sống/7 ngày	Đường ăn (buổi sáng, chiều)
3	Lá trà không	Đậu gà	lá trà không già lấy nước	Bôi da

2.2.3.2 Các phương pháp theo dõi

- Trực tiếp thực hiện đầy đủ qui trình chăm sóc, nuôi dưỡng đàn gà

- Hàng tuần cân gà vào sáng sớm trước khi cho ăn. Cân mẫu từ 3 - 5 % tối thiểu 50 con trước khi cân quây độn gà vào và bắt ngẫu nhiên cân từng con tính giá trị trung bình (Trần Thanh Vân, 2015) [4].

- Quan sát trực tiếp đàn gà hằng ngày

- Theo dõi tình hình mắc bệnh để kịp thời xử lý và điều trị bệnh. Theo dõi, ghi chép số liệu chính xác.

- Tỷ lệ nuôi sống của gà qua các tuần tuổi

$$\text{Tỷ lệ nuôi sống (\%)} = \frac{\sum \text{Số gà cuối kỳ (con)}}{\sum \text{Số gà đầu kỳ (con)}} \times 100$$

Sinh trưởng tích lũy (g/con): Cân gà trước khi đưa gà vào thí nghiệm, sau đó tiến hành cân gà hàng tuần vào buổi sáng thứ 4 trước khi cho ăn.

- Theo dõi tình hình mắc bệnh của gà

$$\text{Tỷ lệ gà mắc bệnh (\%)} = \frac{\sum \text{Số gà bị nhiễm bệnh}}{\sum \text{Số gà theo dõi}} \times 100$$

2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Các số liệu thu thập được xử lý phần mềm Microsoft Office Excel.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Lựa chọn và xử lý một số loại thảo dược dùng để phòng, trị bệnh cho gà Ri lai.

Bảng 3.1. Danh sách và số lượng một số loại thảo dược dùng để phòng và trị bệnh cho gà

TT	Tên Việt Nam	Tên La tinh	Bộ phận sử dụng	Cách sử dụng	Số lượng (kg)
1	Cây sả	<i>Cymbopogon</i>	Củ	Đun nước cho uống	15
2	Cây tỏi	<i>Allium Sativum</i>	Củ	Ngâm rượu cho uống Cho ăn trực tiếp	6
3	Cây gừng	<i>Zingiber officinale</i>	Củ	Ngâm rượu cho uống	3
4	Cây bồ kết	<i>Gleditsia fera</i>	Quả	Xông khói	3
5	Cây nghệ	<i>Curcuma longa</i>	Củ	Trộn vào thức ăn	3
6	Cây trà không	<i>Piper betle</i>	Lá	Cho ăn trực tiếp	1
7	Cây cọng sắn	<i>Chromolaena odorata</i>	Lá	Cho ăn trực tiếp	1
8	Cây thị	<i>Diospyros decandra</i>	Lá	Trái nèn chườm	5

Các loại thảo dược dùng trong thí nghiệm là những loài cây, củ dễ tìm được trồng nhiều tại Tuyên Quang, phương thức sử dụng đơn giản dễ thực hiện như cho ăn trực tiếp hoặc trộn vào thức ăn, ngâm rượu, đun nước uống và trái nèn chườm... Các loại thảo dược dùng trong thí nghiệm là những loài cây, củ dễ tìm được lấy tại địa bàn tỉnh Tuyên Quang, chúng tôi lựa chọn 8 loại thảo dược thường có trong các bài thuốc dân gian

dùng phòng và trị bệnh cho gia súc, gia cầm, các loại thảo dược sau khi thu hái về được loại bỏ những tạp chất, bỏ bớt những bộ phận không cần thiết sau đó phân theo các nhóm để sử dụng, cây sả đem đun với nước lấy nước cho gà uống, tỏi, gừng, mật ong ngâm rượu cho gà uống, quả bồ kết dùng xông khói, lá mơ lông, lá trà không xay nhỏ cho gà ăn, lá thị, lá mần tưới dùng để trái nèn chườm.

3.2. Kết quả đánh giá sức sản xuất của gà tại cơ sở

3.2.1. Tỷ lệ nuôi sống

Trong thời gian làm đề tài chúng tôi đã trực tiếp nuôi 1 lứa gà gồm 150 con thí nghiệm và 50 con đối chứng, qua quá trình chăm sóc nuôi dưỡng đã thu được kết quả được trình bày tại bảng 3.2 như sau:

Bảng 3.2. Tỷ lệ nuôi sống của đàn gà Ri lai

Tuần tuổi	Lô thí nghiệm			Lô đối chứng		
	Số lượng gà đầu kỳ (con)	Số lượng gà chết (con)	Tỷ lệ nuôi sống trong tuần (%)	Số lượng gà đầu kỳ (con)	Số lượng gà chết (con)	Tỷ lệ nuôi sống trong tuần (%)
ss	150	0	100	50	0	100
1	150	0	100	50	0	100
2	148	2	98,67	49	1	98
3	146	2	98,65	47	2	95,92
4	146	0	100	47	0	100
5	146	0	100	47	0	100
6	146	0	100	47	0	100
7	145	1	99,32	46	1	97,78
8	144	1	99,31	46	0	100
9	144	0	100	46	0	100
10	144	0	100	46	0	100
11	144	0	100	45	1	97,83
12	144	0	100	45	0	100
13	144	0	100	45	0	100
14	144	0	100	45	0	100
15	144	0	100	44	1	97,68
16	144	0	100	44	0	100
17	144	0	100	44	0	100
18	144	0	100	44	0	100
19	144	0	100	44	0	100
20	144	0	100	44	0	100
Tổng	144	6	96	44	6	87,99

Qua thực tế chăn nuôi cho thấy tỷ lệ nuôi sống của gà qua từng tuần tuổi ở lô thí nghiệm đạt trên 98%, tỷ lệ nuôi sống cuối lứa đạt 96%. Kết quả trong nghiên cứu này cao hơn tác giả Vũ Trọng Tú (2019) [7] tỷ lệ nuôi sống của gà qua từng tuần tuổi đạt 97%, tỷ lệ

nuôi sống cuối lứa đạt 94%. Còn gà ở lô đối chứng tỷ lệ nuôi sống từng tuần tuổi đạt trên 95%, tỷ lệ nuôi sống cuối lứa chỉ đạt 87,99%. Điều này chứng tỏ gà ở lô thí nghiệm được bổ sung thảo dược có tỷ lệ sống cao hơn.

3.2.2. Sinh trưởng tích lũy

Bảng 3.3. Sinh trưởng tích lũy của gà qua tuần tuổi (gr)

Tuần tuổi	Lô thí nghiệm			Lô đối chứng		
	Khối lượng gà trống (g)	Khối lượng gà mái (g)	Trung bình trống + mái (g)	Khối lượng gà trống (g)	Khối lượng gà mái (g)	Trung bình trống + mái (g)
8 - 9	746	689	717,5	591	517	554
9 - 10	928	890	909	622	595	608,5
10 - 11	1059	1003	1031	817	643	730

Tuần tuổi	Lô thí nghiệm			Lô đối chứng		
	Khối lượng gà trống (g)	Khối lượng gà mái (g)	Trung bình trống + mái (g)	Khối lượng gà trống (g)	Khối lượng gà mái (g)	Trung bình trống + mái (g)
11 - 12	1220	1130	1175	900	860	880
12 - 13	1363	1278	1320,5	1178	1005	1091,5
13 - 14	1567	1406	1486,5	1390	1292	1341
14 - 15	1839	1638	1738,5	1501	1434	1467,5
15 - 16	2006	1861	1933,5	1754	1655	1704,5
16 - 17	2101	1913	2007	1961	1890	1925,5
17 - 18	2303	2136	2219,5	2103	1977	2040
18 - 19	2450	2382	2416	2358	2239 60	2298,5
19 - 20	2637	2548	2592,5	2534	2302	2418

Bảng 3.3 cho thấy, khối lượng cơ thể gà tăng dần theo tuần tuổi, phù hợp với quy luật sinh trưởng và phát triển chung của gia cầm, ở lô thí nghiệm khối lượng cơ thể gà Ri Lai lúc 12 tuần tuổi là 1320,5g/con, ở tuần tuổi thứ 16 gà có khối lượng 2007g/con. Kết quả trong nghiên cứu này cao hơn tác giả Hồ Xuân Tùng (2008) [3], khối lượng cơ thể lúc 12 tuần tuổi trên các tổ hợp gà lai F1 (Ri x Lương Phượng) là 1278gam, ở tuần tuổi thứ 16 gà có khối lượng 1924g/con. Khối lượng trung bình của gà đến 20 tuần tuổi ở lô thí nghiệm là 2592,5g/ con còn lô đối chứng là 2418g/con, chứng tỏ gà nuôi bằng thảo dược có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt hơn.

3.3. Công tác phòng bệnh cho gà

3.3.1. Phòng bệnh bằng vắc xin

Trong quá trình chăn nuôi chúng tôi chỉ sử dụng 2 loại vắc xin để phòng 2 bệnh đó là bệnh Newcastle và bệnh cầu trùng.

Bảng 3.5. Phòng bệnh bằng vắc xin

Ngày tuổi	Loại vắc xin	Phòng bệnh	Cách dùng và liều lượng	Tổng số gà được tiêm phòng (con)	Độ an toàn (%)
3	Livacox-T	Cầu trùng	Nhỏ miệng 1 giọt	200	100
7	Lasota	Newcastle	Nhỏ mắt 1 giọt	200	100
21	Lasota	Newcastle	Nhỏ mắt	193	100
42	Clone 45	Newcastle	Tiêm dưới da cổ 0,25 ml	193	100

Việc phòng bệnh cho gà bằng vắc xin đã diễn ra thuận lợi an toàn tuyệt đối (tỉ lệ đạt 100% qua các lần). Vắc xin phòng bệnh được đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng. Trong tổng số các đợt phòng bệnh thì

không có con gà nào bị phản ứng phụ với vắc xin, và làm chết gà. Kết quả này của chúng tôi tương đồng với kết quả tác giả Nguyễn Thị Hồng Vân (2021) [8] khi sử dụng vắc xin phòng bệnh cầu trùng và Newcatstle đều đạt tỷ lệ 100% qua các lần chủng và không gây phản ứng phụ cho gà.

3.3.2. Phòng bệnh bằng thảo dược

Chúng tôi tiến hành sử dụng các loại thảo dược để phòng bệnh CRD, bệnh tiêu chảy do *E.coli*, bệnh đậu gà, bệnh sán dây kết quả được trình bày ở bảng 3.6

Bảng 3.6. Phòng bệnh bằng thảo dược

Phòng bệnh	Loại thảo dược	Tổng số gà được phòng bệnh (con)	Tổng số gà không có triệu chứng bệnh (con)	Tỷ lệ (%)	Độ an toàn (%)
Bệnh CRD	Quả bồ kết Nước sả	150	135	89,34	100
Bệnh tiêu chảy do <i>E.coli</i>	Hỗn hợp rượu gừng, tỏi, mật ong	150	135	90,0	100
Đậu gà	Lá thị	150	140	93,34	100

Kết quả bảng 3.6 cho thấy: sử dụng thảo dược để phòng bệnh cho kết quả tốt, bệnh đậu gà tỷ lệ 93,34%, bệnh tiêu chảy do *E.coli* đạt 90%, thấp nhất là bệnh CRD chỉ đạt 89,34%. Đối với bệnh *E.coli* kết quả của chúng tôi tương đồng với tác giả Nguyễn Văn Vinh (2010) [13] khi sử dụng tỏi phòng bệnh *E.coli* cho gà đạt tỷ lệ 90%. Tỷ lệ phòng bệnh CRD thấp do trong quá trình nuôi mật độ gà dày diện tích chuồng hẹp chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cộng với thời tiết mưa nhiều môi trường ẩm ướt làm bệnh dễ phát sinh.

3.4. Tình hình mắc bệnh và kết quả điều trị bệnh trên gà

3.4.1. Tình hình mắc bệnh trên đàn gà thịt

Trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng đã theo dõi đàn gà và phát hiện những con có biểu hiện chứng của bệnh sẽ tiến hành nhốt ra một ô riêng để chẩn đoán và điều trị.

Bảng 3.7. Một số bệnh thường gặp ở gà Ri lai

Tên bệnh	Lô thí nghiệm		Lô đối chứng	
	Số gà có triệu chứng bệnh (con)	Tỷ lệ (%)	Số gà có triệu chứng bệnh (con)	Tỷ lệ (%)
Bệnh CRD	16	10,66	19	38,0
Bệnh tiêu chảy do <i>E.coli</i>	15	10,0	16	32,0
Bệnh đậu gà	10	6,66	11	22,0

Qua bảng 3.7 cho thấy đàn gà ở lô thí nghiệm đã được phòng bệnh bằng thảo dược tuy nhiên bệnh vẫn xảy ra nhưng có biểu hiện triệu chứng nhẹ hơn so với lô đối chứng. Trong đó bệnh CRD mắc cao nhất là 10,66%; tiếp đó là bệnh *E.coli* 10% và cuối cùng đến bệnh đậu chiếm 6,66%. Với lô đối chứng tỷ lệ nhiễm

bệnh cao hơn bệnh CRD lên đến 38%, bệnh *E.coli* là 32%, bệnh đậu là 22%.

3.4.2. Điều trị bệnh cho gà

Khi đàn gà có biểu hiện về bệnh đã tiến hành xử lý kịp thời nhanh chóng tránh tình trạng bùng phát thành dịch gây thiệt hại về kinh tế.

Bảng 3.8. Kết quả điều trị gà mắc các bệnh bằng thuốc

STT	Tên bệnh	Số gà điều trị (con)	Tên thuốc điều trị	Cách dùng	Thời gian điều trị (ngày)	Số gà chết (con)	Tỷ lệ chết (%)
1	Bệnh đậu gà	11	Tetramycin	Bôi vào vết đậu	5	1	90,91
2	Bệnh tiêu chảy do <i>E.coli</i>	16	Vn.coliamox 50%	Cho uống	5	2	89,48
3	Bệnh CRD	19	Doxy+tilmicosin	Trộn vào thức ăn	5	3	84,22

Trong quá trình điều trị, nhờ chẩn đoán bệnh chính xác và điều trị kịp thời nên kết quả điều trị bệnh trên đàn gà đạt kết quả khá tốt. Sau 5 ngày dùng thuốc biểu hiện bệnh lý không còn, việc điều trị bệnh bằng thuốc cho kết quả tốt nhất là bệnh đậu gà với tỷ lệ 90,91%, đối

với bệnh tiêu chảy do *E.coli* với tỷ lệ 89,48% thấp nhất là bệnh CRD với tỷ lệ là 84,22%. Kết quả này thấp hơn với tác giả Nguyễn Thị Hồng Vân (2021) [4] đối với bệnh tiêu chảy do *E.coli* với tỷ lệ 99,64%, bệnh CRD với tỷ lệ là 95,73%.

Bảng 3.9. Kết quả điều trị bệnh gà mắc các bệnh bằng thảo dược

TT	Tên bệnh	Số gà điều trị (con)	Tên thuốc điều trị	Cách dùng	Thời gian điều trị (ngày)	Số gà chết (con)	Tỷ lệ (%)
1	Bệnh đậu gà	10	Lá tràu không	Giã lấy nước bôi vào nốt đậu	7	1	90,0
2	Bệnh tiêu chảy do <i>E.coli</i>	15	Lá cây cộng sản + tỏi sống	Cho ăn	7	2	86,67
3	Bệnh CRD	16	Lá tràu không + tỏi sống	Cho ăn	7	3	81,25

Qua bảng 3.9 ta thấy kết quả điều trị bệnh khá tốt. Sau 5 ngày điều trị, đàn gà có những chuyển biến tích cực. Ăn, uống vận động dần trở lại bình thường. Sau 7 ngày, hầu hết biểu hiện của bệnh trên đàn gà không đáng kể. Trong đó bệnh đậu gà có tỷ lệ khỏi cao nhất 90%, tiếp theo là bệnh *E. coli* 86,67%, bệnh CRD tỷ lệ thấp hơn 81,25% do một số gà bị nhiễm nặng và ghép với *E.coli* gây tình trạng bệnh nghiêm trọng hơn khó điều trị. Theo Lê Văn Năm (2004) [1], bệnh CRD ghép với *E.coli* sẽ cho kết quả điều trị kém nếu như người chăn nuôi không chọn đúng thuốc để điều trị.

4. Kết luận

Tỷ lệ nuôi sống của đàn gà được sử dụng thảo dược là 96%. Khối lượng cơ thể gà 20 tuần tuổi đạt 2592,5g/con. Dùng thảo dược để điều trị bệnh đậu gà có tỷ lệ khỏi cao nhất 90,0%, tiếp theo là bệnh *E. coli* 86,67%, bệnh CRD tỷ lệ thấp hơn 81,25%.

REFERENCES

[1]. Hieu, P.K. (2004), Textbook of veterinary pharmacology, Education Publishing House, pp 118 – 120.

[2]. Nam, L.V. (2004), *Treatment guidelines for complex grafting diseases in chickens*, Hanoi Agricultural Publishing House.

[3]. Tung, H.X. (2008), *Research on cross – breeding Luong Phuong Hoa and Ri chickens to select and breed free – range chickens for farming*, Doctoral thesis in agricultural, Viet Nam Academy of Science and Technology.

[4]. Van, T.T., Hoan, N.D., My, N.T.T. (2015), *Curriculum on poultry farming*, Hanoi Agricultural Publishing House, pp 234.

[5]. Van, N.T.H. (2021), The process of caring, nurturing, preventing and treating diseases on hybrid chickens at Nguyen Quang Chinh farm, Trung Mon commune, Yen Son district, Tuyen Quang province, *Science Journal of Tan Trao University*, Volume 7 (No 22).

[6]. Vinh, N.V. (2010), Research on screening and searching for some Vietnamese herbal species with antibiotic activity to treat diseases of cattle and poultry Master Thesis of Veterinary Medicine.

[7]. Ministry of Planning and Investment (2021). *Socio-economic situation in January 2021 of Tuyen Quang province*.